



GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO TRÌ  
CERTIFICATE OF MAINTENANCE

Ngày/ Date:

Số/ N<sup>o</sup>: A1069205006

Trang/ Page: 1/2



1. Phương tiện đo/ Object: **QUẢ CÂN E2/ STANDARD WEIGHTS E2**
2. Hãng sản xuất/ Manufacturer: **VIRTUAL MEASUREMENT & CONTROL**
3. Kiểu/ Model: **NA**
4. Số hiệu/ SN: **30A412-1AL**
5. Đặc trưng kỹ thuật/ Specification:
6. Khách hàng/ Customer: **CÔNG TY TNHH ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG VIỆT NAM**
7. Địa chỉ/ Address: **Tầng 4, 130 Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội**
8. Nơi bảo trì/ Place of maintenance: **Phòng hiệu chuẩn 1**
9. Địa chỉ/ Address: **Tầng 4, 130 Nguyễn Đức Cảnh, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội**
10. Phương pháp bảo trì - Maintenance method: **A-00 -**
11. Chuẩn sử dụng/ Standards Used:
12. Môi trường bảo trì/ maintenance environment:  
Nhiệt độ/ Temperature: **[25,3 ÷ 25,4] °C**
13. Ngày bảo trì/ Date of maintenance: **28/04/2023**
14. Ngày bảo trì lại theo yêu cầu của khách hàng/  
Remaintenance date as request of customer: **28/04/2025**
15. Tem bảo trì/ maintenance label: **A006**

Số nhận dạng/ ID: **6**

Độ ẩm/ Humidity: **[6 ÷ 61] %RH**

AoV

1. Kết quả bảo trì ghi trong giấy chứng nhận này chỉ có giá trị đối với thiết bị đã được bảo trì trên đây.  
The maintenance results in this certificate are applicable to the above maintenance instrument only.
2. Không được trích sao một phần giấy chứng nhận này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của AoV.  
This certificate shall not be reproduced, except in full without the written approval of AoV.
3. Tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.  
Name of customer is written as customer's request.

**GIẤY CHỨNG NHẬN BẢO TRÌ**  
**CERTIFICATE OF MAINTENANCE**

Ngày/ Date:

Số/ N<sup>o</sup>: A1069205006

Trang/ Page: 2/2



**KẾT QUẢ BẢO TRÌ/**  
**RESULTS OF MAINTENANCE**

1. Kiểm tra trước bảo trì./ 1. Pre-maintenance inspection.

Nhãn, thông tin, số hiệu bộ quả cân./ Label, information, effective number of weighing.

- Kiểm tra ngoại quan các quả: không có vết xước, không móp méo các quả cân./ Check the outside appearance of the weights: no scratches, no distortion in weights.

2. Tiến hành bảo trì./ 2. Carry out maintenance.

Vệ sinh các quả cân bằng dung dịch ethanol  $\geq 70\%$ ./ Clean the weights with ethanol solution  $\geq 70\%$ .

Vệ sinh trong ngoài hộp đựng các quả cân./ Clean the inside and outside of the weights box.

3. Kết luận sau bảo trì./ 3. Conclusion after maintenance.

Thiết bị bình thường, không móp méo phù hợp để hiệu chuẩn thiết bị./ Normal, undistorted instrument suitable for instrument calibration.

--- Hết/ End ---

**AoV**

1. Kết quả bảo trì ghi trong giấy chứng nhận này chỉ có giá trị đối với thiết bị đã được bảo trì trên đây.  
The maintenance results in this certificate are applicable to the above maintenance instrument only.
2. Không được trích sao một phần giấy chứng nhận này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của AoV.  
This certificate shall not be reproduced, except in full without the written approval of AoV.
3. Tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu.  
Name of customer is written as customer's request.